

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HSST
Ngày 27 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VINH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Vĩnh và bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/HSST ngày 24/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST - HS ngày 13/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1973; sinh trú quán: Thôn G, xã Bình Phú, huyện Ph, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị Ý (Đã chết); vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; con: có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ; (vắng mặt);

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn 4, xã Th, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang; Anh Lê Công B, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn H, xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 12/02/2020, Nguyễn Thành Đ, ở thôn G, xã B, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, BKS 22H6 - 6792 từ nhà đi đến khu vực công Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc để mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Đ gặp và mua được của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 03 gói ma túy heroine được gói bằng giấy bạc với giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, Đ đến khu vực vắng người gần Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch lấy ra 01 gói ma túy Hêrôin cắt ra sử dụng hết 01 phần, còn lại 01 phần Đ gói lại bằng giấy vở học sinh và cất giấu vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc. Còn 02 gói ma túy gói bằng giấy bạc, Đ cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô để đi về nhà. Khi Đ đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn H đi thôn L, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện bắt quả tang. Do hoảng sợ nên Đ đã ném 02 gói ma túy heroine đang cầm ở tay trái xuống nền đường gần vị trí Đ đứng nhưng bị Công an huyện Sông Lô phát hiện thu giữ 02 gói nhỏ ngoài gói bằng giấy bạc, trong chứa chất bột màu trắng. Đồng thời, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của Đ 01 gói nhỏ ngoài gói bằng giấy vở học sinh, bên trong chứa chất bột màu trắng. Đ khai nhận 03 gói nhỏ bị thu giữ đều có chứa ma túy Hêrôin. Công an huyện Sông Lô đã niêm phong 03 gói nhỏ trong phong bì thư ký hiệu A1.

Tại Bản kết luận giám định số :336/KLGĐ ngày 15/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroin có khối lượng là 0,4964 gam (không kể bao bì). Khối lượng Heroin trong 0,4964 gam mẫu là 0,3592 gam. Cơ quan giám định hoàn lại 0,2945gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ ở khu vực gần công Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch, Đ không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người nam thanh niên này ở đâu nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thành Đ khai nhận số tiền 1.000.000đồng dùng để mua ma túy trong đó có 500.000 đồng là tiền riêng của Đ, còn lại 500.000 đồng là do trong buổi sáng ngày 12/2/2020, một nam thanh niên tên là T (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu) đến nhà đưa cho Đ nhờ Đ đi mua ma túy để cùng sử dụng chung. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Sông Lô đã tiến hành điều tra, xác minh người đàn ông tên Tuấn này nhưng không xác minh làm rõ được.

Về vật chứng thu giữ: 0,4964 gam ma túy heroin. Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định là 0,2945 gam. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại màn hình cảm ứng, số tiền 145.000 đồng. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của Đ không liên quan đến hành vi phạm tội. 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, BKS 22H6 - 6792 là tài sản riêng hợp pháp của chị Nguyễn Thị H, trú tại thôn G, xã B, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ là vợ Đ. Khi cho mượn, chị H không biết việc Đ sử dụng chiếc xe mô tô trên đi mua ma túy.

Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Thành Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT - VKS ngày 23/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Thành Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2020 và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 15 phút ngày 12/02/2020, tại đoạn đường liên thôn Hoa Cao đi thôn Lũng Gi, xã Nhạo Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Sông Lô phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thành Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,4964 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân cùng toàn bộ vật chứng có liên quan.

Hội đồng xét xử khẳng định: Nguyễn Thành Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Đ đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán... thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[3] Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đ là người nghiện ma túy, không có thu nhập, công việc ổn định cũng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng

hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 0,2945 gam ma túy hêrôin mẫu trả do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động loại nhãn hiệu SAMSUNG, loại màn hình cảm ứng và số tiền 145.000 đồng của Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, BKS: 22H6-6792 là tài sản riêng hợp pháp của chị Nguyễn Thị H, khi Đ sử dụng vào việc đi mua ma túy chị Hoan không biết nên cần xem xét trả lại cho chị Hoan.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/02/2020.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,2945 gam ma túy hêrôin cùng toàn bộ bao gói được niêm phong do cơ quan giám định hoàn lại. Trả lại cho Nguyễn Thành Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, loại màn hình cảm ứng và số tiền 145.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, BKS: 22 H5 - 6792.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2020 giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong

hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Khương Đặng Khánh Hằng

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng